

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2020/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Chiêu Thị Thu T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ X, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Hà Thanh B, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ Y, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Chiêu Thị Thu T và anh Hà Thanh B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Chiêu Thị Thu T trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hà Chiêu Gia P, sinh ngày 29/8/2014 đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hà Thanh B không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Chiêu Thị Thu T không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không được trực tiếp nuôi con có quyền thăm nuôi con, không ai được cản trở người đó được thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Về tài sản chung, riêng; Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Chiêu Thị Thu T tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000432, ngày 26/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La. Trả lại chị Chiêu Thị Thu T số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND TP Sơn La;
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- UBND phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Thị Thu Hà

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

Số: 103/2020/TB-TA

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Sơn La, ngày 18 tháng 6 năm 2020

**THÔNG BÁO
Kết quả về hộ tịch**

Kính gửi: UBND phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

Căn cứ Luật hộ tịch năm 2014; Điều 269 Bộ luật Tổ tụng dân sự; khoản 2 Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Tòa án nhân dân thành phố Sơn La thông báo cho UBND phường Tô Hiệu về kết quả giải quyết về việc: Công nhận thuận tình ly hôn như sau:

Tại Quyết định số: 103/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 18/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La giữa:

Nguyên đơn: Chị Chiêu Thị Thu Trang, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ 03, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Hà Thanh Bình, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ 02, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chiêu Thị Thu Trang và anh Hà Thanh Bình.

Về con chung: Chị Chiêu Thị Thu Trang trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hà Chiêu Gia Phúc, sinh ngày 29/8/2014 đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Quyết định đã có hiệu lực pháp luật, Tòa án nhân dân thành phố Sơn La báo cho UBND phường Tô Hiệu được biết để thực hiện việc ghi vào sổ hộ tịch (Giấy đăng ký kết hôn số 55/2013, ngày 21/11/2013).

Nơi nhận:

- UBND phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Hà